

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
CÔNG NGHIỆP VÀ ĐÔ THỊ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 04/CBTT – VCC

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2018

CÔNG BỐ THÔNG TIN
Vv : Báo cáo thường niên năm 2017

Kính gửi : ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

1. Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
CÔNG NGHIỆP VÀ ĐÔ THỊ VIỆT NAM**
2. Trụ sở chính : **Tầng 8-11 Tòa nhà số Hoa Lư Phường Lê Đại Hành
Quận Hai Bà Trưng Thành phố Hà Nội**
3. Điện thoại : **04.2220 5889** Fax : **04.2220 6366**
4. Vốn Điều lệ : 18 tỷ đồng
5. Loại báo cáo : Định kỳ
6. Nội dung công bố thông tin :

Công bố Báo cáo thường niên năm 2017.

Gửi đính kèm : Báo cáo thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công nghiệp Và Đô thị Việt Nam.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

Trân trọng kính báo!

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi nhận :

- Như trên
- Ban KS
- Lưu VP


Liễu Bích Liên

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Năm báo cáo 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100106183, đăng ký lần đầu ngày 04 tháng 05 năm 2007, thay đổi lần 6 ngày 23 tháng 05 năm 2016 do Phòng Đăng ký kinh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp
- Vốn điều lệ : 18.000.000.000 (Mười tám tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 18.000.000.000 (Mười tám tỷ đồng)
- Địa chỉ : Tầng 8-11 Tòa nhà số 10 Hoa Lư, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 04.2220 5889
- Số fax : 04.2220 6366
- Website: *Vcc.com.vn*
- Mã cổ phiếu : CCV

Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển:

❖ Giai đoạn từ 1969 – 1974 :

Tiền thân của Công ty VCC là Viện thiết kế Công nghiệp Kiến Trúc thuộc Bộ Xây dựng, được Chính phủ thành lập ngày 09/10/1969 theo Quyết định số 201/CP do Phó Thủ tướng Đỗ Mười ký; với chức năng chính: Thiết kế các công trình công nghiệp sản xuất VLXD, Thiết kế tiêu chuẩn các loại cấu kiện kiến trúc và các công trình công nghiệp, Thiết kế chế tạo những thiết bị Công nghiệp xây dựng. Cùng với các ngành liên quan nghiên cứu xây dựng chính sách chế độ về thiết kế công nghiệp xây dựng và VLXD để Bộ trình Chính phủ ban hành.

❖ Giai đoạn từ 1974 – 1992 :

Ngày 16 tháng 1 năm 1974, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký Quyết định số 109/BXD đổi tên Viện thiết kế Công nghiệp Kiến trúc thành Viện Xây dựng Công nghiệp trực thuộc Bộ. Bộ trưởng giao cho Viện Xây dựng Công nghiệp thực hiện các chức năng nhiệm vụ thiết kế Kiến trúc Xây

dựng đồng bộ các công trình sản xuất VLXD, công nghiệp xây dựng và các công trình công nghiệp khác.

Ngày 29 tháng 1 năm 1992 Bộ trưởng Bộ Xây dựng ra Quyết định số 38/BXD - TCCB đổi tên Viện Xây dựng Công nghiệp thành Viện Xây dựng Công nghiệp và công trình Đô thị và giao thêm cho Viện nhiều chức năng nhiệm vụ mới.

❖ *Giai đoạn từ 1993 đến 2007 :*

Ngày 28 tháng 12 năm 1992 Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký quyết định số 787/BXD-TCCB, đổi tên Viện xây dựng Công nghiệp và công trình đô thị thành Công ty Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt nam (VCC) là doanh nghiệp nhà nước loại I trong lĩnh vực tư vấn thiết kế xây dựng, có tư cách pháp nhân độc lập, hoạt động trong cả nước và hợp tác quốc tế theo chức năng nhiệm vụ Bộ giao cho Công ty và theo đúng luật pháp.

Ngày 5 tháng 5 năm 1993 Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký quyết định số 161A/ BXD- TCLĐ . Nội dung quyết định Thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước : *Công ty Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt nam, trực thuộc Bộ Xây dựng*

❖ *Giai đoạn từ 2007 đến nay :*

Ngày 07/02/2007 của Bộ Xây dựng quyết định số 248/QĐ-BXD về việc Chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt Nam thành Công ty cổ phần - Nhà nước chiếm 51% vốn Điều lệ.

Ngày 16 /3/2007, Công ty tiến hành Đại hội đồng cổ đông lần đầu tiên thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và đăng ký kinh doanh hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần.

- Các sự kiện khác :

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

❖ *Ngành nghề kinh doanh :*

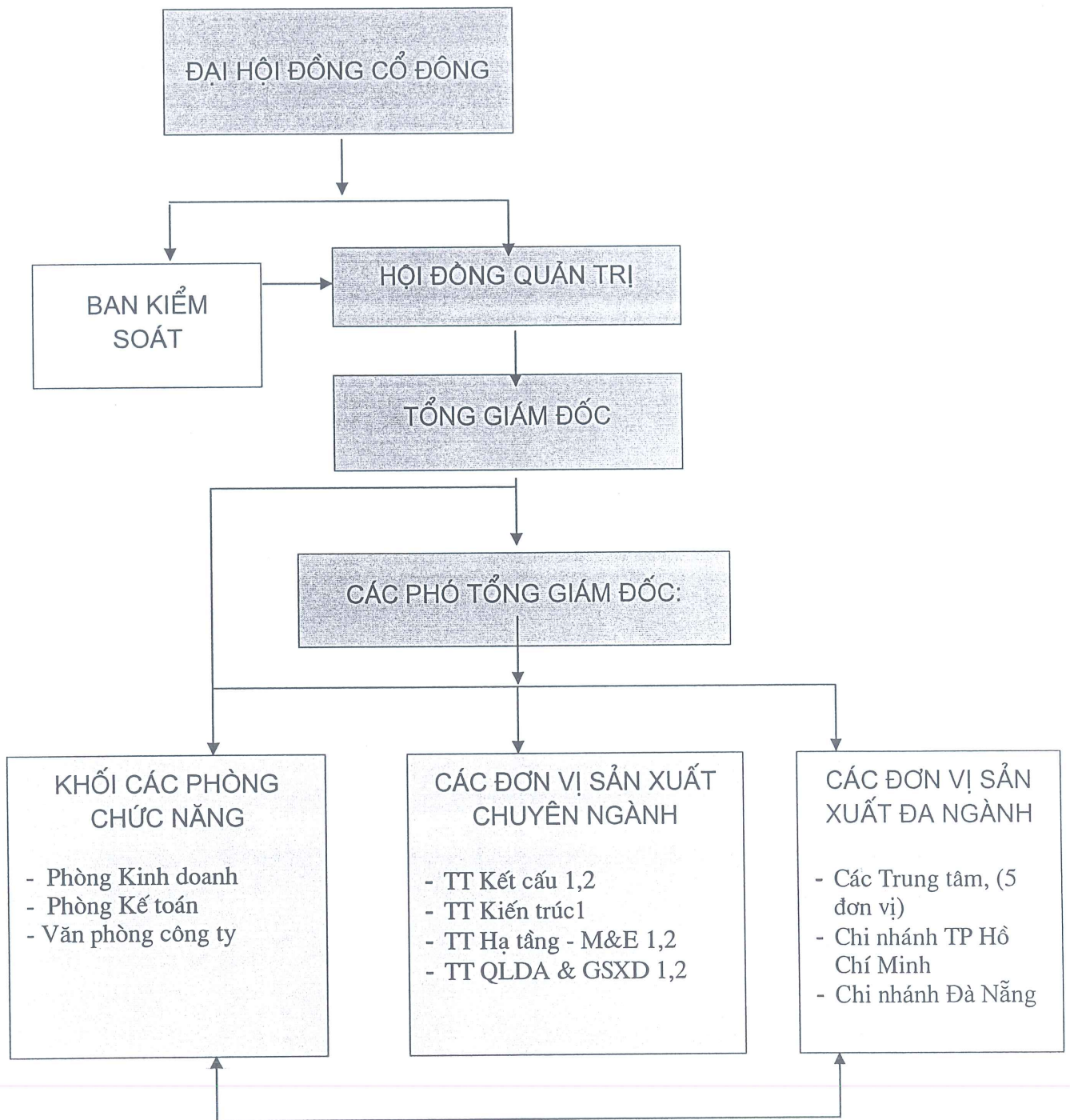
Theo các ngành nghề kinh doanh được quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, bao gồm.

- *Hoạt động Kiến trúc và Tư vấn kỹ thuật có liên quan:*
- *Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Mã 7120), Chi tiết:*
- *Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa phân vào đâu (Mã 7490), Chi tiết:*
- *Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Mã 4390), Chi tiết:*

❖ *Địa bàn kinh doanh chính : Hà Nội.*

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- *Mô hình và bộ máy quản lý*



- Các công ty con

T T	TÊN CÔNG TY	NGÀNH KD	NGHỀ	HÌNH THỨC ĐẦU TƯ	SỐ VỐN THỰC GÓP	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Công ty CP Tư vấn Xây dựng VCC Việt Nam	Tư vấn xây dựng		Công ty con	863.066.108	67,3%
2	Công ty CP Tư vấn Xây dựng VCC Hà Nội	Tư vấn xây dựng		Công ty con	180.000.000	75%

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty : Hòa lợi ích Người lao động, Nhà nước và Cổ đông Thu nhập bình quân của người lao động ở mức phù hợp với mặt bằng chung của các Công ty có ngành nghề tương tự trong tổ hợp; đóng góp đầy đủ nghĩa vụ các nghĩa vụ cho Ngân sách Nhà nước. Tỷ lệ cổ tức của cổ đông cao hơn tỷ lệ tiền gửi ngân hàng. Duy trì lợi nhuận tích lũy để Công ty phát triển bền vững
 - Chiến lược phát triển trung và dài hạn : Phần đầu là Công ty mạnh nhất Việt Nam trong lĩnh vực tư vấn
 - Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:
5. Các rủi ro: Không có

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Các chỉ tiêu (Tỷ đồng)	KH 2017	TH 2017	TH/KH (%)	2017/2016 (%)
1	Doanh thu	99	185.5	187	116
2	Lợi nhuận trước thuế	5.7	9.8	172	148
3	Cổ tức (%)	11.4	19.76	173	144

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch : Với sự quyết tâm cao độ, toàn thể Công ty đã cố gắng phấn đấu sản xuất kinh doanh vượt qua khó khăn chung đạt và vượt mức các chỉ tiêu SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
- Công tác thị trường : Năm 2017, Công ty đã xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thị trường, cung cấp các thông tin, danh mục kế hoạch triển khai dự án cũng như hỗ trợ đơn vị tiếp cận các dự án hoặc các thủ tục xin tham gia tư vấn.
- Sản phẩm tư vấn đã được đầu tư mạnh mẽ : áp dụng phần mềm công nghệ cao, đầu tư trang thiết bị. Triển khai ứng dụng các phần mềm tính toán một cách đồng bộ ở tất cả các bộ môn, tạo ra sản phẩm mang tính chính xác, cạnh tranh cao.
- Duy trì và cập nhật ISO trong quá trình sản xuất, giữ vững thương hiệu và tín nhiệm của khách hàng. Đã được cấp chứng chỉ ISO 9001-2015.
- Thực hiện từng bước việc hệ thống hóa, đổi mới cải tiến các quy chế, qui trình quản trị của công ty, xây dựng và đưa bộ phần mềm quản trị nguồn lực doanh nghiệp vào sử dụng, liên thông từ hợp đồng, tài chính- kế toán, quản lý nhân sự, quản lý văn bản đến đấu thầu, kiểm soát chất lượng sản phẩm... đáp ứng nhu cầu phát triển, tạo sự phối hợp tốt hơn giữa các phòng ban với các đơn vị sản xuất, nâng cao năng lực của công ty.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành đến ngày 31/12/2017

Họ tên

Chức vụ

1. Trần Huy Ánh

Tổng giám đốc

2. Cao Tuấn Hải

Phó Tổng giám đốc

- | | |
|---------------------|-------------------|
| 3. Nguyễn Văn Thắng | Phó Tổng giám đốc |
| 4. Nguyễn Khắc Bằng | Phó Tổng giám đốc |
| 5. Trần Nhật Minh | Phó Tổng giám đốc |
| 6. Phùng Tiến Trung | Phó Tổng giám đốc |
| 7. Liễu Bích Liên | Phụ trách kế toán |

Thông tin tóm tắt của các thành viên Ban Điều hành

- | | | |
|---------------------|---|---|
| ○ Ông | : | Trần Huy Ánh – Tổng giám đốc |
| Ngày tháng năm sinh | : | 21/01/1973 |
| Nơi sinh | : | Hà Nội |
| Quốc tịch | : | Việt Nam |
| Dân tộc | : | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | : | Căn hộ 903 Tòa B, Khu chung cư Keangnam, đường Phạm Hùng Mễ trì, Nam Từ Liêm Hà Nội |
| Trình độ học vấn | : | Thạc sĩ |
| Số cổ phần sở hữu | : | 32.447 |
| ○ Ông | : | Cao Tuấn Hải – Phó tổng giám đốc |
| Ngày tháng năm sinh | : | 05/07/1959 |
| Nơi sinh | : | Đô Lương, Nghệ An |
| Quốc tịch | : | Việt Nam |
| Dân tộc | : | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | : | Số 3 Nhà C2 Tập thể Văn Chương Phường Văn Chương Đống Đa HN |
| Trình độ học vấn | : | Thạc sĩ |
| Số cổ phần sở hữu | : | 1.920 |
| ○ Ông | : | Nguyễn Văn Thắng – Phó tổng Giám đốc |
| Ngày tháng năm sinh | : | 6/11/1961 |
| Nơi sinh | : | Thường Tín, Hà Nội |
| Quốc tịch | : | Việt Nam |
| Dân tộc | : | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | : | 2b/6 Vạn Phúc, Hà Nội |
| Trình độ học vấn | : | Thạc sĩ |
| Số cổ phần sở hữu | : | 33.706 |
| ○ Ông | : | Nguyễn Khắc Bằng – Phó tổng Giám đốc |
| Ngày tháng năm sinh | : | 21/04/1959 |
| Nơi sinh | : | Hà Nội |
| Quốc tịch | : | Việt Nam |
| Dân tộc | : | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | : | 194 Hàng Bông, Hoàn Kiếm HN |
| Trình độ học vấn | : | Thạc sĩ |
| Số cổ phần sở hữu | : | 26.946 |
| ○ Ông | : | Trần Nhật Minh – Phó tổng |

Giám đốc

Ngày tháng năm sinh : 20/03/1975
Nơi sinh : Vĩnh Phúc
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : A3, Khu 3, Đại học Nông nghiệp I, Trâu quỳ
Gia lâm, Hà Nội
Trình độ học vấn : Thạc sĩ
Số cổ phần sở hữu : 2.555

○ Ông : **Phùng Tiến Trung – Phó tổng
Giám đốc**

Ngày tháng năm sinh : 23/10/1973
Nơi sinh : Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : P604, B14 Kim liên, Đống Đa Hà Nội
Trình độ học vấn : Thạc sĩ
Số cổ phần sở hữu : 11.274

○ Bà **Liễu Bích Liên – Phụ trách kế toán**

Ngày tháng năm sinh : 11/06/1975
Nơi sinh : Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : 37 Tổ 17b TT Công đoàn ngành y tế, Vĩnh tuy
Hai Bà Trưng, Hà Nội
Trình độ học vấn : Thạc sĩ
Số cổ phần sở hữu : 15.689

- Những thay đổi trong ban điều hành :
 - + Ông Vũ Minh Sơn, Phó Tổng giám đốc nghỉ hưu tháng 10/2017
 - + Ông Trần Nhật Minh, Phó Tổng giám đốc bổ nhiệm tháng 1/2017
 - + Ông Phùng Tiến Trung, Phó Tổng giám đốc bổ nhiệm tháng 10/2017
 - + Bà Phạm Thị Thăng, Kế toán trưởng nghỉ hưu tháng 9/2017
 - + Bà Liễu Bích Liên, Phụ trách kế toán tháng 9/2017
- Số lượng cán bộ, nhân viên : 323 người. Không có thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn : Không có
- Các công ty con (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính năm 2017 của các công ty con)

T T	TÊN CÔNG TY	ĐVT	DOANH THU	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	CỔ TỨC
1	Công ty CP Tư vấn Xây dựng VCC Việt Nam	Tỷ đồng	4.5	0.35	Chưa phân phối

2	Công ty CP Tư vấn Xây dựng VCC Hà Nội	Tỷ đồng	4.8	0.26	Chưa phân phối
---	---------------------------------------	---------	-----	------	----------------

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016 (Tỷ đồng)	Năm 2017 (Tỷ đồng)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	135,6	179,1	132
Doanh thu thuần	158,1	184	116
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5,6	9,82	175
Lợi nhuận khác	1	(0,05)	(5)
Lợi nhuận trước thuế	6,6	9,77	148
Lợi nhuận sau thuế	5,3	7,9	149
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	45%	45%	

- Các chỉ tiêu khác.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1.16	1.14	
+ Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	0.66	0.67	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.79	0.84	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3.8	5.3	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2.67	2.44	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.16	1.03	

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	4.2	4.3	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	19.1	27.6	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3.4	4.4	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	3.6	4.3	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần :

- Tổng số cổ phần : 1.800.000CP
- Loại cổ phần đang lưu hành :
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 1.800.000CP
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng :

b. Cơ cấu cổ đông :

Cổ đông	Số lượng (Người)	Số cổ phần (CP)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)
Cổ đông trong nước				
+ Cổ đông tổ chức	1	918.000	51	9.180.000.000
+ Cổ đông cá nhân	250	882.000	49	8.820.000.000
Cổ đông nước ngoài				
Tổng cộng	251	1.800.000	100	18.000.000.000

a. Thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty : Công ty tư vấn

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Tuân thủ

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường :
Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : Không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động : 306 người. Mức lương trung bình đối với người lao động : 13.5 tr đồng/ng/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động : hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên : đào tạo theo nhu cầu phát triển của Công ty

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp : Thường xuyên có các hội thảo nhỏ tại Công ty hoặc tại những nơi tổ chức khác ngoài Công ty.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Trước những tình hình kinh tế của năm 2017 có những khó khăn trong thị trường tư vấn, nguồn vốn Nhà nước bố trí cho đầu tư mới cũng rất hạn hẹp, năm 2017 vẫn có nhiều thách thức với ngành xây dựng nói chung và tư vấn nói riêng. Trước tình hình thực tế của nền kinh tế và ngành Tư vấn Công ty đã kịp thời hoạch định các chính sách, đề ra những phương án cụ thể đảm bảo giữ vững thị trường, tăng trưởng các chỉ tiêu SXKD, đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập cho người lao động, hài hòa lợi ích cổ đông. Đầu tư chiều sâu, nâng cao năng lực cốt lõi đưa Công ty phát triển mạnh khi nền kinh tế và thị trường đầu tư xây dựng phục hồi.
2. Tình hình tài chính :
 - a. Tình hình tài sản : Đến 31/12/2017 Tài sản ngắn hạn : 171 tỷ đồng; Tài sản dài hạn : 08 tỷ đồng
 - b. Tình hình nợ phải trả : Các khoản nợ ngắn hạn và nợ dài hạn đến 31/12/2017 : 150.5 tỷ đồng
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý : Hoàn thiện các quy chế nội bộ. Tăng cường quản lý công tác nhân sự, đề ra chính sách phù hợp thu hút lực lượng người có chuyên môn cao. Đào tạo chuyên sâu về trình độ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ. Chi phí quản lý hợp lý theo định mức cho từng khoản mục, tiết kiệm trong SXKD.
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai : tiếp tục sửa đổi, hoàn thiện quy chế tài chính. Áp dụng công nghệ cao trong quản lý tài chính. Hỗ trợ nghiệp vụ cho các đơn vị trực thuộc.
5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) – (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần) : không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

V. Quản trị công ty/Corporate governance (Tổ chức không phải là tổ chức niêm yết không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này)

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	SL cổ phần	Tỷ lệ SH(%)	Ghi chú
1	Trần Nhật Minh	Chủ tịch	344,555	0.1914	342,000 (CP đại diện)
2	Trần Huy Ánh	Thành viên	320,447	0.1780	288,000 (CP đại diện)
3	Nguyễn Huy Khanh	Thành viên	288,000	0.1600	288,000 (CP đại diện)
4	Nguyễn Văn Bằng	Thành viên	99,526	0.0553	Đã nghỉ chế độ
5	Phạm Thị Thăng	Thành viên	41,171	0.0229	Đã nghỉ chế độ

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

d) Tuân thủ đúng quy định của Luật DN và Điều lệ Công ty về chức năng và quyền hạn của HĐQT

- Chỉ đạo thực hiện SXKD và Giám sát đối với Ban giám đốc.
- Tổ chức Đại hội cổ đông
- Sửa đổi, ban hành Quy chế, bổ sung công cụ quản lý...

e) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành : Tham dự các cuộc họp của HĐQT, thực hiện quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT được quy định.

f) Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty trong năm :

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên được Đại hội đồng cổ đông năm 2012 bầu ra

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ Sở hữu	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hải Đường	Trưởng ban	6.056	0.0034	Kiểm nhiệm
2	Nguyễn Thị Khánh Giang	Thành viên	1.175	0.0007	Kiểm nhiệm

3	Dương Thế Lập	Thành viên			Kiểm nhiệm
---	---------------	------------	--	--	------------

b) Hoạt động của Ban kiểm soát : Tất cả thành viên Ban kiểm soát đều kiểm nhiệm nên hoạt động chủ yếu được trao đổi thông qua thư điện tử, các thành viên có ý kiến và đi đến thống nhất chung.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a. Lương, thưởng thù lao, các khoản lợi ích khác :

- Thành viên HĐQT; Trưởng Ban KS : 2.000.000đ/người/tháng
- Thành viên HĐQT đã nghỉ chế độ : 3.500.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban KS : 1.000.000 đồng/người/tháng

b. Giao dịch cổ phiếu cổ đông nội bộ:

SODK	MACĐ	HỌ VÀ TÊN	SỐ CP	TĂNG	GIẢM	TỔNG
1	VCC-0012	Nguyễn Văn Bằng	96,696	2,830		99,526
2	VCC-0082	Ngô Thế Trường	32,858	8,894		41,752
3	VCC-0505	Đào Quang Hà	-	5,735		5,735
4	VCC-0407	Nguyễn Huy Bích	26,000	100		26,100
5	VCC-0416	Nguyễn Thị Khánh Giang	85	1,090		1,175
6	VCC-0504	Đoàn Đức Minh		200		200
7	VCC-0457	Đào Quang Anh	299		299	-
8	VCC-0133	Nguyễn Thùy Phương	9,094		9,094	-
9	VCC-0258	Đào Thị Sơn	341		341	-
10	VCC-0063	Đình Minh Tuấn	2,730		2,730	-
11	VCC-0277	Đỗ Mạnh Cường	341		341	-
12	VCC-0448	Đỗ Trung Cường	896		896	-
13	VCC-0244	Lê Sĩ Sơn	488		488	-

14	VCC-0360	Lê Thị Thanh Vân	384		384	-
15	VCC-0266	Đặng Ngọc Quý	384		384	-
16	VCC-0056	Nguyễn Anh Tuấn	2,602		2,602	-
17	VCC-0105	Chu Hằng Nga	2,090		1,090	1,000
18	VCC-0042	Nguyễn Thị Thu	2,189		200	1,989
	Tổng		177,477	18,849	18,849	177,477

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán : bao gồm Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIET NAM - Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế Moore Stephens và được công bố trên website : www.vcc.com.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN HUY ÁNH